

**TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**

Số: 63724 /CT-HTr  
V/v trả lời chính sách thuế.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 01 tháng 10 năm 2015

Kính gửi: Công ty TNHH Daiichi Jitsugyo Việt Nam  
(Địa chỉ: P.201, tầng 2 tòa nhà V, số 649 Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, Hà Nội; Mã số thuế: 0106188591).

Trả lời công văn số: DJKV/20150802 ngày /08/2015 của Công ty TNHH Daiichi Jitsugyo Việt Nam hỏi về chính sách thuế, Cục thuế Thành phố Hà Nội có ý kiến như sau:

Căn cứ Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ.

+ Tại khoản 1b, khoản 2b, Điều 9 quy định về thuế suất 0%.

“Điều 9. Thuế suất 0%.

1. *Thuế suất 0%: áp dụng đối với hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu; hoạt động xây dựng, lắp đặt công trình ở nước ngoài và ở trong khu phi thuế quan; vận tải quốc tế; hàng hoá, dịch vụ thuộc diện không chịu thuế GTGT khi xuất khẩu, trừ các trường hợp không áp dụng mức thuế suất 0% hướng dẫn tại khoản 3 Điều này.*

*Hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu là hàng hoá, dịch vụ được bán, cung ứng cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài và tiêu dùng ở ngoài Việt Nam; bán, cung ứng cho tổ chức, cá nhân trong khu phi thuế quan; hàng hoá, dịch vụ cung cấp cho khách hàng nước ngoài theo quy định của pháp luật.*

...  
b) *Dịch vụ xuất khẩu bao gồm dịch vụ cung ứng trực tiếp cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài và tiêu dùng ở ngoài Việt Nam; cung ứng trực tiếp cho tổ chức, cá nhân trong khu phi thuế quan và tiêu dùng trong khu phi thuế quan.*

...  
2. *Điều kiện áp dụng thuế suất 0%:*

b) *Đối với dịch vụ xuất khẩu:*

- *Có hợp đồng cung ứng dịch vụ với tổ chức, cá nhân ở nước ngoài hoặc ở trong khu phi thuế quan;*

- *Có chứng từ thanh toán tiền dịch vụ xuất khẩu qua ngân hàng và các chứng từ khác theo quy định của pháp luật; ...”.*

+ Tại khoản 3, Điều 9 qui định các trường hợp không áp dụng mức thuế suất 0%.

“3. *Các trường hợp không áp dụng mức thuế suất 0% gồm:*

- *Tái bảo hiểm ra nước ngoài; chuyển giao công nghệ, chuyển nhượng quyền sở hữu trí tuệ ra nước ngoài; chuyển nhượng vốn, cấp tín dụng, đầu tư chứng khoán ra nước ngoài; dịch vụ tài chính phái sinh; dịch vụ bưu chính, viễn thông*

chiều đi ra nước ngoài (bao gồm cả dịch vụ bưu chính viễn thông cung cấp cho tổ chức, cá nhân trong khu phi thuế quan; cung cấp thẻ cào điện thoại di động đã có mã số, mệnh giá đưa ra nước ngoài hoặc đưa vào khu phi thuế quan); sản phẩm xuất khẩu là tài nguyên, khoáng sản khai thác chưa chế biến thành sản phẩm khác; hàng hoá, dịch vụ cung cấp cho cá nhân không đăng ký kinh doanh trong khu phi thuế quan, trừ các trường hợp khác theo quy định của Thủ tướng Chính phủ;

...

- Các dịch vụ sau cung ứng tại Việt Nam cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài không được áp dụng thuế suất 0% gồm:

+ Thị đấu thể thao, biểu diễn nghệ thuật, văn hóa, giải trí, hội nghị, khách sạn, đào tạo, quảng cáo, du lịch lữ hành;

+ Dịch vụ thanh toán qua mạng;

+ Dịch vụ cung cấp gắn với việc bán, phân phối, tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa tại Việt Nam".

+ Tại Điều 11 qui định về thuế suất 10%.

#### "Điều 11. Thuế suất 10%

Thuế suất 10% áp dụng đối với hàng hoá, dịch vụ không được quy định tại Điều 4, Điều 9 và Điều 10 Thông tư này.

Các mức thuế suất thuế GTGT nêu tại Điều 10, Điều 11 được áp dụng thống nhất cho từng loại hàng hóa, dịch vụ ở các khâu nhập khẩu, sản xuất, gia công hay kinh doanh thương mại".

Căn cứ các qui định nêu trên, trường hợp đơn vị cung cấp dịch vụ hỗ trợ sản xuất khắc phục sự cố cho dây chuyền sản xuất của Công ty TNHH Linh kiện điện tử SEI (Việt Nam) là doanh nghiệp chế xuất, theo công văn trình bày của đơn vị, để cung cấp dịch vụ hỗ trợ sửa chữa khắc phục sự cố cho dây chuyền sản xuất, trước khi thực hiện cung cấp dịch vụ hỗ trợ sửa chữa, Công ty TNHH Linh kiện điện tử SEI (Việt Nam) phải trả cho đơn vị một khoản phí đăng ký sử dụng dịch vụ thì khoản phí đăng ký này không được coi là dịch vụ xuất khẩu, đơn vị phải áp dụng mức thuế suất thuế GTGT là 10% theo qui định tại Điều 11 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính nêu trên.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Công ty TNHH Daiichi Jitsugyo Việt Nam biết và thực hiện./. *M*

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Kiểm tra thuế số 1;
- Phòng Pháp chế;
- Lưu: VT, HTr(2). ( 52 )

